

GIẢNG DẠY NGŨ VĂN - TIẾP CẬN TỪ ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI

Đặng Thị Ngọc Phượng*

Tóm tắt

Hướng tiếp cận văn học từ thể loại sẽ đem lại những lý giải khoa học và có ý nghĩa thiết thực trong bối cảnh nghiên cứu văn học hiện nay nói chung và giảng dạy văn học nói riêng. Tiếp cận văn học từ góc nhìn thể loại mang lại nhiều giá trị tích cực cho tiếp nhận văn học. Dù sáng tác ở thể loại nào, các nhà văn, nhà thơ đã cố gắng hiển những sáng tạo nghệ thuật góp phần to lớn vào sự cách tân, phát triển thể loại trong tiến trình hiện đại hóa văn học.

Từ khóa: văn học, giảng dạy, đặc trưng thể loại

Môn Ngữ Văn là một trong những môn học có vị trí và tầm quan trọng ở nhà trường phổ thông. Ngoài chức năng công cụ, môn học này còn góp phần rất lớn nhằm hình thành và phát triển các năng lực chung cũng như góp phần bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm và phẩm chất cao đẹp của người học. Để môn học này xứng đáng với vị trí và tầm quan trọng của nó, người dạy cần phải có phương pháp, định hướng để người học tiếp cận được cái hay, cái đẹp của tác phẩm. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi muốn đề cập đến vấn đề giảng dạy Ngữ văn - tiếp cận tác phẩm văn học từ đặc trưng thể loại.

1. Hướng tiếp cận truyền thống

Lí luận văn học khẳng định: “Văn học bắt nguồn từ đời sống”. Tác phẩm văn học là tấm gương phản ánh xã hội lịch sử đương thời, quy luật này nằm ngoài ý muốn chủ quan của nhà văn. Dù muốn hay không, dù bất kỳ đề tài sáng tác nào nhà văn, nhà thơ vẫn sẽ đưa cái hồn của lịch sử đương đại mình vào tác phẩm một cách vô thức. Như vậy, khi tìm hiểu một tác phẩm văn học hướng tiếp cận truyền thống là xuất phát từ lịch sử văn học. Giảng dạy văn học từ góc nhìn lịch sử - xã hội là hướng tiếp cận quen thuộc ở nước ta trong mấy chục

năm qua.

Văn học Việt Nam luôn đồng hành cùng với những thăng trầm của lịch sử dân tộc. “Xã hội nào thì văn nghệ ấy”, hay nói cách khác “Văn học nghệ thuật là tấm gương phản ánh trung thành thời đại”. Hướng tiếp cận này đòi hỏi trong thực tế dạy và học văn, việc gắn tác phẩm văn học với hoàn cảnh lịch sử ra đời, với những biến động xã hội là điều không thể thiếu. Trong suốt quá trình tiếp cận, bình giá tác phẩm văn học không tách rời hoàn cảnh ra đời. Hướng tiếp cận này trải qua một thời gian dài trong lịch sử văn học.

Khi nghiên cứu văn học một giai đoạn, người dạy cần phải chú ý đến sự phát triển của đời sống văn học hiện tại. Văn học trung đại mang dấu ấn của lịch sử thời trung đại. Văn học hiện đại được đặt trong bối cảnh sự đổi mới, thay đổi, biến chuyển của xã hội đầu những năm thế kỷ XX và phát triển cho đến ngày nay.

Khi giảng dạy các tác phẩm văn học trung đại, người dạy phải dựng lại được không khí văn hóa, lịch sử của thời đại, phải tạo được sự đồng cảm về văn hóa, văn học gắn với tư tưởng Nho, Phật, Đạo. Từ điểm xuất phát là chân trời hiện tại, người dạy phải giúp cho người học trở lại không gian văn hóa thời trung đại để học tập cách cảm, cách nghĩ của người xưa. Tác phẩm

* TS, Trường Đại học Sư phạm Huế

phải được đặt trong hoàn cảnh sinh thành ra nó, bởi lẽ sáng tạo văn học thường bắt nguồn từ một yếu tố có thực nào đó trong lịch sử. Do đó, tiếp nhận văn học Việt Nam trung đại phải gắn với hoàn cảnh lịch sử thời trung đại. Tác phẩm *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi phải đặt trong hoàn cảnh kháng chiến chống Minh, tiếp nhận *Bạch Đằng giang phú* của Trương Hán Siêu phải đặt trong hoàn cảnh chống Nguyên Mông xâm lược mới hiểu được giá trị của tác phẩm và đồng cảm với tác giả, hiểu được hào khí của thời đại, thể đứng của dân tộc. Cái bi, cái hùng trong *Bình Ngô đại cáo*, tiếng kêu đứt ruột trong *Truyện Kiều*, cái sâu lắng suy tư trong chùm thơ thu của Nguyễn Khuyến... đều có nguồn gốc sâu xa từ bối cảnh văn hóa, lịch sử của thời đại.

Những tiếp cận, nghiên cứu văn học truyền thống hướng đến mối tương quan xã hội - văn hóa. Nghĩa là tiếp cận văn hóa để phân tích và lý giải những hình tượng trong tác phẩm văn học. Ngoài ra, gần đây, hướng tiếp cận thi pháp học được đưa vào dạy học văn là hướng nghiên cứu mới, cho phép người học cảm thụ văn học sâu sắc hơn. Hướng nghiên cứu này tiếp cận và giải mã văn học này khai thác các yếu tố hình thức của tác phẩm trong mối quan hệ chặt chẽ với bình diện nội dung. Người nghiên cứu có điều kiện đánh giá, cảm thụ tác phẩm văn học trên nhiều bình diện khác nhau. GS.Trần Đình Sử khẳng định: “Thi pháp học đem lại những phạm trù mới, những đề tài mới cho nghiên cứu văn học, như con người, không gian, thời gian, trần thuật, điểm nhìn, đối thoại, giễu nhại, mỉa mai... mở rộng các cánh cửa tiếp cận văn bản”.

Việc vận dụng thi pháp học vào nghiên cứu, đổi mới dạy học tác phẩm văn học trong nhà trường đối với ngành giáo

dục hiện nay là hết sức cần thiết. Nó góp phần không nhỏ vào việc đổi mới phương pháp nghiên cứu và giảng dạy tác phẩm văn học trong nhà trường. Bởi mục đích dạy học tác phẩm văn học trong giai đoạn hiện nay là “xem tác phẩm như một sáng tạo nghệ thuật chứ không phải là một phép phản ánh đơn giản, nhằm khám phá vẻ đẹp của văn chương nghệ thuật, bằng những nét đặc sắc và phong cách nghệ thuật của tác phẩm đem đến cho người đọc những giá trị đích thực” (Nguyễn Thị Dư Khánh). Mặt khác, những kiến thức về thi pháp sẽ giúp cho việc phân tích lý giải tác phẩm văn chương một cách đầy đủ và sâu sắc.

Việc giảng dạy văn học những năm qua chỉ dừng lại ở vấn đề giúp người học nắm vững quá trình phát triển của văn học, cung cấp kiến thức về tiến trình văn học; điểm qua những nét đặc sắc về thi pháp đã cung cấp một cái nhìn nghiêng sang hướng lịch sử - văn học. Hiện nay, văn học được tiếp cận từ nhiều hướng, trong đó có hướng tiếp cận từ đặc trưng thể loại.

2. Tiếp cận văn học từ góc nhìn thể loại

Trong dòng chảy của văn học Việt Nam đương đại những năm gần đây, thơ và tiểu thuyết thực sự khởi sắc và có những bước chuyển mình mạnh mẽ với những thành tựu mang tính chất đột phá. Đứng ở góc nhìn thể loại, người dạy khẳng định sức sáng tạo của các nhà thơ, nhà văn trong khám phá, phản ánh và tái hiện đời sống và con người. Điều này góp phần không nhỏ trong việc đưa văn học Việt Nam hòa nhập vào con đường hiện đại trong tiến trình văn học thế giới.

Vấn đề dạy học tác phẩm văn chương theo đặc trưng thể loại vẫn luôn được sự chú ý quan tâm của các soạn giả và các nhà nghiên cứu, giảng dạy văn học. Như chúng ta đã biết, thể loại là hiện tượng văn học phong phú. Sự tác động thâm thấu,

tác động qua lại giữa các thể loại tạo nên khoái cảm thẩm mỹ trong sự tiếp nhận của người đọc. Thể loại là những dạng thức tổ chức tác phẩm, quy tụ những “hình thức nhìn nhận phản ánh đời sống, là “nhân vật chính” của tiến trình văn học” [2; tr.28]. “Mỗi một thể loại, nhất là thể loại lớn, thể hiện một thái độ thẩm mỹ đối với hiện thực, một cách cảm thụ, nhìn nhận, minh giải thế giới và con người” [2; tr.7]. Nói cách khác, mỗi thể loại sẽ có thêm một kênh giao tiếp riêng với đời sống. Tuy nhiên, thể loại tác phẩm không giản đơn chỉ là sự lặp lại những quy luật có tính loại hình, “Sự vận động của cuộc sống cũng không ngừng làm biến động các giới hạn phản ánh, đổi mới các kênh giao tiếp và làm cho chúng tác động, đan bện vào nhau trong các tác phẩm nghệ thuật độc đáo” [9; tr.221-222]. Cho nên, mỗi thể loại có con đường phát triển riêng, các thể loại thường xuyên có sự thâm nhập lẫn nhau trong tiến trình văn học của dân tộc.

Những thời đại khác nhau, hình thành các hệ thống thể loại khác nhau, Chính đặc điểm văn hóa xã hội, nền văn học dân tộc, thị hiếu thẩm mỹ và trình độ nhận thức của từng thời đại đã trực tiếp chi phối và làm xuất hiện những hệ thống thể loại tương ứng với mỗi thời kỳ, mang bản chất đặc thù, tính loại hình của nó. Văn học Việt Nam thời trung đại đã tiếp nhận và biến đổi hệ thống thể loại của văn học Trung Hoa để xây dựng và biến đổi hệ thống thể loại của văn học Trung Hoa để xây dựng hệ thống thể loại cho văn học viết Việt Nam, đáp ứng công chúng thời ấy. Thể loại văn học thời kỳ này chủ yếu là các thể loại “hành chức” như: kinh, sách, thơ, phú. Xét về bản chất đặc thù có tính loại hình, thể loại văn học thời trung đại nhìn chung mang tính khép kín trong cả hệ thống và ở từng thể loại. Thất ngôn bát cú, thất ngôn tứ

tuyệt, ngũ ngôn tứ tuyệt, lục bát, song thất lục bát với những quy tắc về bố cục, kết cấu, niêm luật, vần... đã trở thành quy phạm của văn học thời ấy.

Khi chuyển sang phạm trù văn học hiện đại, văn học Việt Nam có những thay đổi cơ bản về hệ thống thể loại trên yếu tố kế thừa, tiếp thu từ hệ thống thể loại cũ và tiếp nhận các yếu tố mới từ văn học phương Tây. Thể loại trung tâm của văn học trung đại là văn vần, đặc biệt là thơ. Sang đầu thế kỷ XX, bên cạnh thơ, các thể loại văn xuôi như: tiểu thuyết, truyện ngắn, tùy bút, phóng sự... nhanh chóng phát triển, đáp ứng yêu cầu xây dựng một nền văn học mới mang tính hiện đại, đầy tính năng động. Sự định hình tính chất mới, hệ thống thể loại mới của văn học Việt Nam hiện đại là sự vận động tất yếu của lịch sử văn học. Cuộc sống hiện đại khiến con người cuốn vào trong các mối quan hệ đa chiều, phong phú. Nhu cầu tự thân của thể loại hay của chính con người cùng mở rộng chân trời và năng lực sáng tạo. Các thể loại sẽ luôn vận động và mở rộng đường biên của mình. Đó cũng là con đường để văn xuôi tràn vào thơ, tạo nên cuộc “biến thiên vĩ đại”, một “cuộc cách mệnh về thi ca trong những năm 1932-1945. Thơ mang dấu ấn văn xuôi. Đó là đáng dấp lạ so với mô hình thơ cũ, tiêu biểu: *Chùa hương* của Nguyễn Nhược Pháp, *Chơi giữa mùa trăng* của Hàn Mặc Tử... Văn xuôi cũng đầy chất thơ, thêm sinh khí mới. Đó là những trang văn xuôi trữ tình của Thạch Lam, Thanh Tịnh... Sự tương tác giữa các thể loại là hiện tượng có tính quy luật, bắt nguồn từ chính đặc trưng nội tại của thể loại.

Trong nhiều thể loại văn học, tiểu thuyết có khả năng phản ánh hiện thực cuộc sống bao quát nhất. Nhà lý luận M.Bakhtin cho rằng đây là vua của các thể loại văn

học. Bởi “Tiểu thuyết có thể phản ánh số phận của nhiều cuộc đời, những bức tranh phong tục, đạo đức xã hội, việc miêu tả điều kiện sinh hoạt giai cấp, tái hiện nhiều tính cách đa dạng” [2; tr.13]. Ra đời khá muộn nhưng tiểu thuyết là “một thể loại chưa đông cứng” [2; tr.23], là “thể loại văn chương duy nhất đang biến chuyển và còn chưa định tính” [2; tr.23]. Tiểu thuyết “đã trở thành nhân vật chính trong tấn bi kịch phát triển của văn học thời đại mới, bởi nó là thể loại duy nhất do thế giới mới ấy sản sinh ra và đồng nhất với thế giới ấy về mọi mặt” [2; tr.30]. Đến với tiểu thuyết, người học cảm nhận được những góc nhìn trạng thái nhân sinh của nhà văn. Mọi đối tượng miêu tả đều phản ánh đời sống con người. Vì vậy, “tiểu thuyết chính là cuộc đời ở tầng sâu nhất của nó” [4; tr.275]. Đến với nhà văn trẻ Nguyễn Danh Lam, người đọc thấy được những cố gắng, nỗ lực tìm tòi không mệt mỏi trên hành trình sáng tạo nghệ thuật. Tiểu thuyết *Bến vô thường*, *Giữa dòng chảy lạc*, *Giữa vòng vây trần gian* minh chứng cho thành quả lao động nghệ thuật cũng như những gửi gắm sâu sắc thông qua sáng tác của anh.

Việc đề xuất và cụ thể hóa cách thức vận dụng hướng tiếp cận thể loại vào dạy học văn sẽ góp phần giải quyết một số khó khăn trong quá trình dạy học thể loại văn học. Trên thực tế, việc tiếp cận từ góc độ thể loại vào nghiên cứu giảng dạy văn học hướng đến khám phá, chiếm lĩnh đặc trưng của từng thể loại tác phẩm văn học; giúp người học nắm bắt được “cái xương sống” của đời sống văn học và trở thành năng lực tiếp nhận tác phẩm văn học.

3. Sự tác động qua lại giữa các thể loại

Lí luận và thi pháp Tiểu thuyết của Bakhtin là công trình nghiên cứu lớn, có tính hệ thống nhất về tương tác thể loại. Ở công trình này, nhà nghiên cứu người Nga

đã khai sinh một vấn đề mới cho đời sống lí luận, đó là sự tác động qua lại giữa các thể loại trong tổng thể thống nhất của văn học từng thời kì. Tính lây nhiễm thuộc tính của những người láng giềng trong ngôi nhà chung của thể loại được ông nhìn nhận từ một trục quy chiếu cố định: sự thống trị của tiểu thuyết. Với tư cách là một thể loại văn chương duy nhất đang biến chuyển, chưa định hình và cũng thể loại duy nhất đồng chất với thực tại, tiểu thuyết trở thành “nhân vật chính trong tấn bi kịch phát triển văn học thời đại mới”.

Nghiên cứu một hiện tượng văn học từ hướng nhìn tương tác thể loại, người học có thể nhận diện các dạng thức và hiệu ứng thẩm mỹ từ những quan hệ tương tác giữa các thể loại. Chính điều này sẽ giúp người học nắm bắt tư duy thể loại của mỗi nhà văn cũng như tính độc đáo trong sự vận dụng sáng tạo thể loại của mỗi tác giả.

Tác phẩm của Thanh Tịnh thuộc hình thức văn xuôi nhưng trong *Tôi đi học* lại vương vấn khí chất trữ tình của thơ. Những câu chuyện như *Hai đứa trẻ*, *Gió lạnh đầu mùa* của Thạch Lam gọi về chất thơ bàng bạc. *Truyện Kiều* Nguyễn Du, *Lỡ bước sang ngang* của Nguyễn Bính lại gói những sự kiện, những thăng trầm đời người trong hình hài những câu lục bát yểu điệu, mong manh. Đời sống lí luận xuất hiện những thuật ngữ “bảo trợ” cho sự pha trộn đặc trưng thể loại đó như: truyện thơ, thơ văn xuôi, kịch thơ, nhật kí bằng thơ... Một sự kết giao có hay không có chủ ý của người sáng tác? Nhưng tiếp nhận những tác phẩm như thế, người nghiên cứu và giảng dạy đã dần dần xuất hiện thói quen cảm nhận, phân tích các hiện tượng văn học dưới góc nhìn giao thoa thể loại.

Sự tác động qua lại giữa các thể loại ở từng thời kỳ văn học đã diễn ra trong lịch sử văn học nhân loại. Theo M.Bakhtin,

“Sự tác động qua lại giữa các thể loại trong tổng thể thống nhất của văn học từng thời kỳ” [2; tr.25]. Có nghĩa rằng mỗi thời kỳ trong lịch sử văn học được đánh dấu bằng một thể loại chủ đạo, có vai trò chi phối quán xuyến toàn bộ sự thay đổi của văn học. “Sự phát sinh, phát triển của thể loại tiểu thuyết trong đời sống hiện đại chính là một biểu hiện cụ thể của quy luật vận động ấy” [2; tr.23]. Sự ra đời của tiểu phẩm của thời hiện đại, đang sinh thành, nó là nhân vật chủ đạo của thời hiện đại, lôi kéo các thể loại khác vào quỹ đạo của mình, “báo trước sự phát triển tương lai của toàn bộ văn học” [2; tr.27].

Tùy bút của Nguyễn Tuân có nhiều yếu tố truyện, đậm chất kí và giàu chất thơ: Trần Hữu Tá nhấn mạnh: “Tùy bút của Nguyễn Tuân có dấu ấn nghệ thuật của riêng ông. Trước hết, các tác phẩm của ông thường có yếu tố truyện” [8; tr.120]. Nguyễn Lai nhận xét: “Văn tùy bút Nguyễn Tuân tự bao chứa trong nó nhiều thể loại phong cách khác nhau; đặc biệt dễ thấy nhất là lối tả tỉ mỉ, cận cảnh của truyện ngắn và lối tả là lướt, ôm đồm nhiều sự kiện của thể loại ký sự” [6; tr.154]. Đến với Nguyễn Tuân, thể truyện ngắn đã có hiện tượng dung nạp vào trong nó đặc trưng của một số thể văn xuôi khác như tùy bút, ký sự. Đây là nét riêng độc đáo trong truyện ngắn Nguyễn Tuân.

Tùy bút của Nguyễn Tuân giàu chất thơ. Các nhà nghiên cứu cho rằng: “Chất thơ bao quanh tác phẩm văn chương và cuộc đời nghệ sĩ Nguyễn Tuân như một huyền sử” [5] Nhà thơ Hữu Thỉnh cho rằng: “Nguyễn Tuân đã đem cái chất thơ của tâm hồn ông gieo nên biết bao mùa bội thu tùy bút”. Khi tiếp cận từ góc nhìn thể loại, sinh viên sẽ dễ dàng bắt gặp cách nhìn, cách cảm, những liên tưởng, so sánh thú vị như một thi sĩ: “Với nắng, nó là một bài thơ

tung bừng..., với âm thanh rè võ, nó là một bản đàn than thở” (*Được ốm*) hay chất thơ của “Gió Nam hây hây... Khúc nhạc buổi trưa làng, tre đưa võng ru em ngoài bờ lũy” (*Cây tre bạn đường*) Còn đây là chất thơ trong văn xuôi của Thạch Lam “hoàng lan thoang thoang bay trong gió ngát”. Chất thơ trong văn xuôi của Nguyễn Tuân toát lên từ “thung lũng vàng rực màu lúa chín như hai súc lụa mộc ngàn ngàn sợi đem rải phơi song song hai bờ sông Nậm Lay...” (*Phổ núi*)

Tìm hiểu tác phẩm văn học từ góc nhìn thể loại, người học thấy được cái độc đáo, chất thơ trong bức họa thiên nhiên của Nguyễn Tuân bởi những thủ pháp nhân hóa và nhạc điệu của ngôn từ: “Gió mùa thu già đang pha loãng chất dạ hương vào không khí, biến cái hương nồng thành một mùi dịu dịu. Hương thừa thải một loài hoa của mùa trước đã hết kiêu hãnh, trở nên khiêm tốn như một vài cái tài hoa thần đồng, một lúc biết mình chỉ còn trong khoảnh khắc, thì trở nên nhún nhường, gây lại thiện cảm với xung quanh” (*Gió đã lên*). Tiếp cận văn học từ góc nhìn thể loại mang lại nhiều giá trị đích thực cho văn học.

Hiện thực của đời thường vào trang thơ... “Sự xuất hiện của một loại thơ mới: Thơ văn xuôi: Đây là một thể thơ có sự đan xen giữa thơ và văn xuôi.” [3; tr.38]. Chính “Chất văn xuôi thâm nhập vào thơ ngày càng đậm hơn làm thay đổi nội dung và hình thức thơ [3; tr.37]. Nghiên cứu thơ văn xuôi, người học cảm nhận được mọi ngõ ngách của đời sống xã hội, đối thoại với đời sống, đối thoại với cuộc đời để lắng nghe những âm thanh của tình yêu thương

“Anh yêu nơi em đôi mắt mở to như muốn chứa tất cả cuộc đời rộng lớn

Anh yêu nơi em cái miệng như trái mọng mùa thu làm ngọt cả cảnh cây”

(*Văn xuôi cho em* - Tế Hanh)

Đứng từ góc nhìn thể loại, người học sẽ hiểu được sức mạnh của những lời nói trong đời thường ngân vang trong thơ văn xuôi: “Mỗi ngày, chưa sang, thợ gặt đẩy nhau đi, trên vai giắc mộng thơ vàng chảy tuôn như suối nắng... Con chim cũng trông đến ngày mùa”, người ta nhắc nhau đi tìm ngọc. Đi tìm vui trên đất”. (*Đất thơ* - Nguyễn Xuân Sanh)

Hay hiện thực cuộc sống được phơi trần qua những vần thơ văn xuôi:

“Giữa đám đông ồn ào, xuôi ngược, vội vã này có ai vừa gọi tôi

Có ai vừa cất lời

Giữa đám đông ồn ào, xuôi ngược, vội vã này

Không ngoảnh lại

lòng chợt vỡ òa

nỗi buồn thương thăm thẳm”

(*Tiếng gọi* - Ý Nhi)

Những dòng thơ bạch ngọc nổi thao thức, giải bày. Những suy tư và cảm xúc xuất phát từ trải nghiệm đời sống của nhà thơ. Nó như trở về với chính cuộc sống bên trong, thôi thúc thơ đến với bạn đọc.

Nghiên cứu văn học dựa trên quan điểm của M.Bakhtin sẽ phản ánh đúng bản chất đặc thù có tính loại hình của thể loại văn học. Thể loại văn học luôn mềm dẻo, luôn sáng tạo. Tiếp cận hướng thể loại sẽ khám phá và mở rộng góc nhìn cuộc sống trong văn học. Người dạy cần nắm vững những tri thức về thể loại cũng như đặc trưng của nó, vận dụng linh hoạt và sáng tạo khi đi vào từng tác phẩm cụ thể.

Mục đích của việc đổi mới phương pháp dạy học văn hiện nay là dạy học theo “phương pháp dạy học tích cực” nhằm giúp người học phát huy tính tích cực, tự giác chủ động sáng tạo. Tiếp cận văn học từ góc nhìn thể loại, sự tương tác giữa các thể loại kích thích người học tìm tòi, phát hiện những đặc trưng của thể loại trong quá

trình tiếp nhận văn học ở nhà trường, nâng cao tầm tiếp nhận những tác phẩm văn học. Mỗi tác phẩm thuộc về một thể loại nhất định. Tuy vậy, đường biên thể loại có thể mở rộng để đáp ứng yêu cầu của người sang tác và khả năng tiếp nhận của người đọc.. Vì vậy, tiếp cận tác phẩm văn học từ góc nhìn thể loại là một trong những hướng tiếp cận hiệu quả để tìm ra giá trị đích thực của văn học.

Vận dụng hướng tiếp cận thể loại vào dạy học Ngữ văn là nội dung nghiên cứu thu hút tâm sức của nhiều nhà nghiên cứu trong cả nước và trên thế giới trong nhiều thập kỷ qua. Trong nhà trường THPT, vận dụng hướng tiếp cận thể loại chưa nhiều. Vấn đề này cần vận dụng vào các tiết dạy theo đúng tinh thần đổi mới dạy học. Bởi những kiến thức về thể loại thực sự cung cấp cho người dạy và người học một công cụ đắc lực và hữu hiệu khi tiếp cận tác phẩm. Nó giúp cho việc tìm hiểu, phân tích đánh giá tác phẩm một cách khoa học và có cơ sở lí luận. Để tìm ra con đường tiếp cận, giải mã tác phẩm một cách hiệu quả luôn là bài toán đặt ra cho giáo viên dạy văn trong mỗi giờ lên lớp.

4. Kết luận

Văn học như một dòng sông không ngừng được bồi đắp phù sa từ quá khứ đến hiện tại và tiếp nối tương lai. Để tiếp nhận tốt văn học, người học cần được trang bị những kiến thức về thể loại để từ đó các em có thể chủ động tiếp cận nhiều tác phẩm cùng loại, cùng chủ đề, cùng một phạm trù văn học. Từ góc nhìn thể loại, tư duy nghệ thuật của các nhà thơ, nhà văn đem đến những vùng thẩm mỹ mới, về thế giới riêng tư, về thế giới tâm linh sâu thẳm của con người. Đến với hướng tiếp cận này, người học lĩnh hội được những giá trị độc đáo từ thể loại mang lại, khẳng định những bước đột phá trong sáng tạo của những phong

cách đáng ghi nhận.

Từ việc khám phá, lý giải sự tương tác thể loại qua sáng tác cụ thể của các nhà thơ, nhà văn giúp người học nắm bắt được những biến đổi của thể loại trong tiến trình vận động của lịch sử văn học. Đây là hướng đi cần thiết, hữu hiệu, giúp người học khám phá thêm nhiều giá

trị văn chương. Hướng tiếp cận văn học từ đặc trưng thể loại sẽ giúp cho người dạy và người học có cái nhìn đa diện, khoa học về nội dung cũng như hình thức của một tác phẩm văn học. Khai thác đặc trưng thể loại sẽ là cơ sở quan trọng và có ý nghĩa cho việc nghiên cứu, phân tích tác phẩm văn học □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Tuấn Anh (2002), *Nhìn lại văn học Việt Nam thế kỷ XX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Bakhtine M. (1992), *Lý luận và thi pháp tiểu thuyết* (Phạm Vĩnh Cư giới thiệu và dịch), Trường viết văn Nguyễn Du, Hà Nội.
- [3] Tôn Thất Dụng (2001), (Chủ nhiệm đề tài), *Sự tương tác giữa các thể loại trong văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX đến 1945*, Báo cáo tổng kết đề tài Khoa học công nghệ cấp Bộ, Huế.
- [4] Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, Trần Hữu Tá (đồng chủ biên) (2004), *Từ điển văn học*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [5] Đỗ Đức Hiểu (2004), “Chất thơ trong Vang bóng một thời của Nguyễn Tuân”, Website: Vantuyen.net.
- [6] Nguyễn Lai (1996), *Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [7] Bùi Văn Nguyên, Hà Minh Đức (1971), *Thơ ca Việt Nam - Hình thức và thể loại*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [8] Trần Hữu Tá (2001), *Để tìm hiểu thêm một số tác giả và tác phẩm văn học Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [9] Trần Đình Sử (2010) (Chủ biên), *Lý luận văn học*, tập 2: Tác phẩm và thể loại văn học, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Abstract

Teaching literature - approaching it from the specification of each form

The method of approaching literature from its different forms will bring about some scientific foundations and practical significance in the current literature research context in general and the teaching of literature in particular. Approaching literature from its forms will add more positive values for literature perception. Whatever kind of literature form is composed, the writers and poets have also devoted their artistic creativity, contributing greatly to the innovation and development of the literature forms in the process of literature modernization.

Keywords: Literature, teaching, specification of each form